TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TS
TỈNH AG

CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 20/2021/HS-ST
Ngày: 22/4/2021.

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TS - TỈNH AG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tr.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đặng Thanh L;

2. Ông Nguyễn Văn H.

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Nguyễn Quốc Th - Thư ký Toà án nhân dân huyện TS, tỉnh AG.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TS tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Trọng H - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TS xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2021/HS-ST ngày 04 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:15/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1975. Nơi cư trú: ấp Tân Hiệp A, thị trấn Óc Eo, huyện TS, tỉnh AG; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn H D, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1955; A chị em ruột có 2 người, bị cáo là người thứ nhất; Chồng là Bùi Văn Ng, sinh năm 1968 (đã ly hôn) và có 03 người con, lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 2007.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 10/7/2018, bị Ủy ban nhân dân tỉnh AG xử phạt 85.000.000 đồng về Hnh vi vận chuyển Hng cấm thuốc lá điếu nhập lậu. Ngày 07/8/20219, bị Ủy ban nhân dân huyện Tịnh Biên xử phạt 40.000.000 đồng về Hnh vi vận chuyển Hng cấm là thuốc lá điếu nhập lậu. Vào các ngày 24/12/2019, ngày 02/01/2020, bị cáo lần lượt bị Ủy ban nhân dân tỉnh AG xử phạt 100.000.000 đồng về Hnh vi vận chuyển Hng cấm là thuốc lá điếu nhập lậu; chưa nộp phạt.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: A Nguyễn Văn Kỳ Th, sinh năm 1995. Nơi cư trú: ấp Phú Tây A, xã Thạnh Phú Long, huyện Châu THnh, tỉnh Long An (vắng mặt).

Người làm chứng: Bùi Ngọc A, sinh năm 2007. Nơi cư trú: ấp Tân Hiệp A, thị trấn Óc Eo, huyện TS, tỉnh AG (vắng mặt).

Người giám hộ cho Bùi Ngọc A: Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1955. Nơi cư trú: ấp Tân Hiệp A, thị trấn Óc Eo, huyện TS, tỉnh AG (vắng mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lại Văn Gi – Luật sư thuộc Công ty TNHHMTV Luật Tấn THnh. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 8 giờ ngày 14/8/2020, bị cáo Nguyễn Thị Thu H điều khiển mô tô biển số 59P2 - 765.36 chở Bùi Ngọc A, sinh năm 2007 (con của H) đến khu vực cổng cHo tHnh phố Châu Đốc mua của người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) 600 bao thuốc lá hiệu Hero, 290 bao thuốc lá điếu hiệu Jet nhập lậu vận chuyển về thị trấn Óc Eo, huyện TS bán lại kiếm lời, trên đường đi thì bị Công an xã Vọng Thê, huyện TS kiểm tra phát hiện trong cốp và bên hông xe của bị cáo điều khiển có chứa 890 bao thuốc lá điếu nhập lậu hiệu Hero và Jet nên lực lượng Công an đã lập biên bản vi phạm Hnh chính, thu giữ vật chứng. Quá trình điều tra, bị cáo khai nhận, vào ngày 10/7/2018 bị cáo bị Ủy ban nhân dân tỉnh AG xử phạt 85.000.000 đồng; ngày 07/8/20219, bị Ủy ban nhân dân huyện Tịnh Biên xử phạt 40.000.000 đồng và các ngày 24/12/2019, ngày 02/01/2020, bị Ủy ban nhân dân tỉnh AG xử phạt 100.000.000 đồng, tất cả các lần xử phạt về Hnh vi vận chuyển Hng cấm là thuốc lá điếu nhập lậu, nhưng bị cáo chưa nộp phạt.

Vật chứng thu giữ: 600 bao thuốc lá điếu hiệu Hero, 290 bao thuốc lá điếu hiệu Jet, xe mô tô biển số 59P2-765.36, số khung RLHJF6302FZ427766, số máy JF63E1427781.

Tại phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 04/9/2020 của Công an huyện TS, ghi nhận: Xe mô tô biển số 62K1-243.29, số khung RLHJF6302FZ427766, số máy JF63E1427781, chủ xe Nguyễn Văn Kỳ Th.

Tại phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 10/9/2020 của Công an huyện TS, ghi nhận: Xe mô tô biển số 59P2-765.36, số khung MH1JM5119JK012483, số máy JM51E1011831, chủ xe Cao Ngọc B.

Tại Cáo trạng số:16/CT-VKSTS, ngày 23/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TS đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thu H về tội "Buôn bán Hng cấm" quy định tại điểm e khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ Hnh vi phạm tội. Bị cáo biết Hnh vi của mình là vi phạm pháp luật, rất ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TS thực Hnh quyền công tố NH nước tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, Hnh vi phạm tội của bị cáo, xem xét các tình tiết giảm nhẹ hình phạt, nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm e khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu H mức án từ 01 năm đến 02 năm tù

Về phần vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Thu H trình bày quan điểm thống nhất về tội dA, Điều khoản cáo trạng truy tố. Tuy nhiên cần xem xét cho bị cáo H các tình tiết sau: Bị cáo xuất thân tHnh phần lao động nghèo, học vấn thấp, hiểu biết pháp luật còn hạn chế; bị cáo là lao động chính trong gia đình, đang nuôi con nhỏ còn đi học; bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo thật tH khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải Từ nhận định phân tích nêu trên, Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện nuôi con nhỏ và cũng đủ có tác dụng giáo dục răn đe và phòng ngừa tội phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được trA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tính hợp pháp của các Hnh vi, quyết định tố tụng.

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TS, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TS, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về Hnh vi, quyết định của Cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng. Do đó, các Hnh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong vụ án này; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do, mặc dù Tòa án đã tống đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sau khi vụ án xảy ra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã có lời khai trong quá trình điều tra, khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai của họ trước tòa. Căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến Hnh xét xử vụ án.

[2] Những chứng cứ xác định Hnh vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thị Thu H:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Thu H thừa nhận toàn bộ hình vi phạm tội của mình, bị cáo khai nhận: Ngày 14/8/2020, bị cáo điều khiển mô tô biển số 59P2 - 765.36 chở con ruột tên Bùi Ngọc A, sinh năm 2007 đến khu vực cổng cHo tHnh phố Châu Đốc, liên hệ với người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) để mua 600 bao thuốc lá hiệu Hero, 290 bao thuốc lá điếu hiệu Jet nhập lậu vận chuyển về thị trấn Óc Eo, huyện TS bán lại kiếm lời, trên đường đi về tới xã Vọng Thê thì bị Công an xã kiểm tra phát hiện lập biên bản vi phạm Hnh chính, thu giữ vật chứng.

Ngoài ra, trước đây vào ngày 10/7/2018 bị cáo bị Ủy ban nhân dân tỉnh AG xử phạt 85.000.000 đồng; ngày 07/8/2019, bị Ủy ban nhân dân huyện Tịnh Biên xử phạt 40.000.000 đồng và các ngày 24/12/2019, ngày 02/01/2020, bị Ủy ban nhân dân tỉnh AG xử phạt 100.000.000 đồng, tất cả các lần về Hnh vi vận chuyển Hng cấm là thuốc lá điếu nhập lậu, nhưng bị cáo chưa nộp phạt.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng. Ngoài ra nó còn phù hợp với các chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thu H về tội "Buôn bán Hng cấm" quy định tại điểm e khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của Hnh vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Trong thời gian qua, tình hình tội phạm buôn bán thuốc lá ngoại nhập lậu diễn ra trên địa bàn tỉnh AG nói chung và TS nói riêng rất phức tạp, tinh vi Dới nhiều hình thức. Mặc dù NH nước ta đã ban Hnh nhiều văn bản quy định nghiêm cấm việc mua bán thuốc lá ngoại nhập lậu và tổ chức nhiều hoạt động tuyên truyền đến người dân, nhằm ngăn chặng, đẩy lùi tội phạm này. Tuy nhiên vì lợi nhuận, nhiều đối tượng vẫn bất chấp pháp luật, thực hiện việc buôn bán mặt Hng này, gây ra những hậu quả nghiêm trọng cho nhiều người.

Bị cáo biết rằng, thuốc lá ngoại nhập lậu là mặt Hng nH nước cấm kinh doA, nhưng vì hám lợi bị cáo vẫn cố ý thực hiện; điều này thể hiện bị cáo là người rất xem thường pháp luật. Hnh vi phạm tội của bị cáo chẳng những xâm phạm đến chế độ quản lý kinh tế của nH nước mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ Hnh vi phạm tội bị cáo gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Không

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét bị cáo xuất thân tHnh phần lao động nghèo, học vấn thấp, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thật tH khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ được vật chứng gồm: 600 bao thuốc lá điếu hiệu Hero, 290 bao thuốc lá điếu

hiệu Jet, xe mô tô biển số 59P2-765.36, số khung RLHJF6302FZ427766, số máy JF63E1427781. Các vật chứng này cần phân hóa ra để xử lý như sau:

Đối với 600 bao thuốc lá điếu hiệu Hero, 290 bao thuốc lá điếu hiệu Jet đây là mặt Hng NH nước mua bán, vận chuyển do vậy cần tuyên bố tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô biển số 59P2-765.36, số khung RLHJF6302FZ427766, số máy JF63E1427781 là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu phát mãi sung vào ngân sách NH nước.

[7] Đối với người đàn ông bán thuốc lá cho H chưa xác định được nhân thân nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TS tiếp tục làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm e khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thu H phạm tội "Buôn bán Hng cấm".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu H 01 (một) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp Hnh án.

Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 600 bao thuốc lá điếu hiệu Hero, 290 bao thuốc lá điếu hiệu Jet.

Tịch thu sung vào ngân sách NH nước xe mô tô biển số 59P2-765.36, số khung RLHJF6302FZ427766, số máy JF63E1427781 (đã qua sử dụng)

(Các vật chứng này hiện do Chi cục Thi Hnh án dân sự huyện TS quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 16/QĐ-VKSTS ngày 23 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TS)

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Buộc bị cáo Nguyễn Thị Thu H phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án; riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại trụ sở UBND xã, thị trấn nơi đương sự cư trú để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi Hnh theo quy định tại Điều 2 Luật Thi Hnh án dân sự thì người được thi Hnh án dân sự, người phải thi Hnh án dân sự có quyền thỏa thuận thi Hnh án, quyền yêu cầu thi Hnh án, tự nguyện thi Hnh án hoặc bị cưỡng chế thi Hnh án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi Hnh án dân sự; thời hiệu thi Hnh án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi Hnh án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh AG;
- VKSND tỉnh AG;
- Sở Tư pháp AG;
- VKSND huyện TS;
- Cơ quan điều tra CA huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan THA hình sự huyện TS;
- Chi cục THADS huyện TS;
- Bị cáo, đương sự (để thi Hnh);
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Tr